



Tập san

Số 45

Biệt Động Quân

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TỔNG HỘI B.Đ.Q.

Thư Tổng Hội

Orange County, ngày 15 tháng 8 năm 2015

Thưa quý Niên Trưởng, các Chiến Hữu và gia đình,
Thưa quý thân hữu, độc giả,

Được sự ủy nhiệm của Tổng Hội Biệt Động Quân, Hội BDQ thủ đô Hoa Thịnh Đốn và phụ cận đã tổ chức “Đại Hội kỷ niệm 55 năm ngày thành lập binh chủng BDQ” tại thành phố Falls Church, Virginia, trong 2 ngày 13 và 14 tháng 6 năm 2015.

Trong buổi tiền Đại Hội, vào chiều ngày 13 tháng 6, điểm danh anh em, chiến hữu, chúng ta nhận thấy sự có mặt của BDQ từ Âu Châu, Đức Quốc, Canada cho đến khắp các tiểu bang của Hoa Kỳ. Đặc biệt cho buổi hội ngộ lần này chúng ta đã được thưởng thức một chương trình văn nghệ rất đặc sắc, đảm trách bởi thế hệ hậu duệ. Chúng ta có dịp cùng nhau chia sẻ bao kỷ niệm của đời quân ngũ cùng đồng đội đã nhiều năm không gặp nhau. Một kỷ niệm đáng nhớ là quà lưu niệm, đẹp, có ý nghĩa mà Ban Tổ Chức đã có sáng kiến dành tặng cho tất cả các chiến hữu về dự đại hội lần này.

Ngày thứ nhì của Đại Hội: chủ nhật ngày 14 tháng 6 năm 2015, mở đầu với nghi thức khai mạc: chào cờ VNCH và Hoa Kỳ và phút Mặc Niệm tưởng nhớ các anh hùng, chiến sĩ và chiến hữu BDQ đã hy sinh cho lý tưởng Tự Do trong không khí thật trang nghiêm. Tiếp theo là phần sinh hoạt.

Ban Chấp Hành Tổng Hội trình bày các hoạt động trong năm qua, phần tường trình của Ban Biên Tập Tập San BDQ và hội địa phương. Đại Hội đã cùng đóng góp ý kiến giải quyết một số khó khăn trở ngại. Phần hai của Đại Hội là bầu Tân Tổng Hội Trưởng cho nhiệm kỳ 2015-2017 thay thế THT nhiệm kỳ 2013-2015 đã chấm dứt. Dù đã đảm nhận vai trò Tổng Hội Trưởng 3 nhậm kỳ liên tiếp, Đại Hội vẫn đồng ý lưu nhiệm tôi thêm một nhiệm kỳ nữa. Xin cảm ơn Đại Hội đã tin tưởng và cho tôi được vinh dự tiếp tục phục vụ đại gia đình Biệt Động Quân. Để thay thế Hội Đồng Cố vấn và Giám Sát cũ đã mãn nhiệm, Đại Hội đã đề cử các BDQ sau đây đảm nhiệm các chức vụ của Hội Đồng Cố Vấn và Giám Sát nhiệm kỳ 2015-2017:

BDQ Nguyễn Khoa Lộc, Chủ Tịch Hội Đồng Cố Vấn và Giám Sát

BDQ Nguyễn Ngọc Khoan, Phó chủ Tịch Hội Đồng Cố Vấn và Giám Sát

BDQ Trần Nguyên Công, Tổng Thư Ký

Trong Đại Hội chúng ta cũng đã dành một thời gian để cùng nhau nhắc nhở về những thảm cảnh, cuộc sống lầm than của những chiến hữu thương binh và gia đình tại quê nhà, vận động đóng góp, yểm trợ và gởi niềm an ủi đến với các anh em đó.

Buổi chiều cùng ngày, buổi Dạ Tiệc kết thúc hai ngày Đại Hội được tổ chức tại nhà hàng Thần Tài nằm trên đại lộ Arlington, Falls Church. Số người tham dự có đến trên 400

người, nhà hàng không còn một ghế trống. Hầu hết các đại diện tổ chức, hội đoàn tại địa phương đều có mặt, điều này đã nói lên uy tín của hội nhà và sự tin yêu của các đơn vị bạn. Có tham dự dạ tiệc chúng ta mới thấy được tinh thần trách nhiệm và năng lực điều hành của Ban Chấp Hành hội BDQ Hao Thạnh Đồn và phụ cận.

Thay mặt Ban Chấp Hành Tổng Hội BDQ, tôi gửi lời cảm ơn đến Hội BDQ Hoa Thạnh Đồn và phụ cận cùng anh Hội Trưởng Nguyễn Đình Sinh. Cảm ơn các thành viên trong Ban Chấp Hành đã chuẩn bị mọi việc thật chu đáo, từ việc đưa đón, thù tiếp, sắp xếp nơi ăn chốn ở cho các đại diện từ các nơi xa đến. Xin cảm ơn các chị luôn là nguồn động viên tinh thần vô cùng cần thiết cho anh em chúng tôi trong mọi sinh hoạt của anh em BDQ.

Xin cảm ơn NT Phạm Duy Tất luôn sát cánh cùng anh em. Sự hiện diện của Niên Trưởng trong mọi sinh hoạt của anh em BDQ là một yểm trợ tinh thần quan trọng đem lại sự thành công của Đại Hội.

Cảm ơn đại diện BDQ các nơi, các chị, các cháu, từ khắp nơi về tham dự và đóng góp cho Đại Hội. Nhân đây cũng xin cảm ơn BDQ Trần Văn Chính và BDQ Thái Trang trong hoạt cảnh “Người thương binh” đã được sự yểm trợ (hiện kim) của mọi người tham dự dạ tiệc.

Hội BDQ Georgia do BDQ Nguyễn Tấn Dũng làm Hội Trưởng đã được Đại Hội ủy nhiệm đứng ra tổ chức “Đại Hội Kỷ Niệm 56 Năm Ngày Thành Lập Binh Chung BDQ” vào mùa hè năm 2016. Đã từng tổ chức đại hội 8 năm trước đây, với tinh thần trách nhiệm, lòng hăng say và nhiệt tình của mọi chiến hữu BDQ và sự hỗ trợ của quý chị, chắc chắn đại hội năm 2016 tại Atlanta sẽ thành công rực rỡ. Ngày giờ và địa điểm của Đại Hội sẽ được thông báo đến các bạn sau

khi Ban Chấp Hành Hội BDQ Georgia bàn thảo, sắp xếp và quyết định.

Đại Hội là một sinh hoạt quan trọng của đại gia đình BDQ. Sự hiện diện của quý NT và các bạn rất cần thiết cho Đại Hội. Ước mong quý NT, các bạn BDQ và gia đình sắp xếp thời giờ để có mặt trong lần Đại Hội năm 2016.

Rất mong chúng ta sẽ được gặp nhau thật đông đủ tại Đại Hội năm 2016 tại Atlanta.

Cám ơn các bạn,

TM. Tổng Hội Biệt Động Quân
Tổng Hội Trưởng



BDQ Nguyễn Minh Chánh

Thư Chủ Nhiệm

Orange County ngày 15 tháng 7 năm 2015

Thưa quý niên trưởng, quý độc giả và các bạn BDQ,

Năm nay Tập San BDQ đã tròn 15 tuổi, mười lăm năm là một khoảng thời gian khá dài đối với sự sống còn của một tờ báo chỉ sống nhờ sự yểm trợ của độc giả. Tập San BDQ không có một nguồn tài chánh nào, không có quảng cáo, ngoại trừ sự yêu thương của độc giả. Bài vở phong phú và đa dạng nhờ các bài viết của quý văn nhân thi sĩ thuộc mọi quân binh chủng của QLVNCH và các bạn trong binh chủng BDQ.

Tháng 5 vừa qua Ban Biên Tập chúng tôi đã tổ chức ĐÊM HỘI NGỘ TÁC GIẢ VÀ ĐỘC GIẢ để kỷ niệm 15 năm ngày phát hành Tập San BDQ. Chúng tôi đã nhận được rất nhiều khích lệ và yểm trợ tài chánh của quý tác giả và các bạn BDQ. Trong ĐÊM HỘI NGỘ chúng tôi rất mong gặp được tất cả các tác giả đã đóng góp bài vở cho Tập San, nhưng rất tiếc có một số các bạn ở xa đã không thể đến được. Anh em BDQ đã rất vui khi được gặp mặt, bắt tay chào mừng các tác giả mình yêu mến mà từ trước đến giờ chưa có cơ hội gặp mặt. Các tác giả, văn nhân thi sĩ cũng đã được tiếp xúc với nhau, cùng hàn huyên tâm sự và làm quen. Riêng Ban Biên Tập chúng tôi vô cùng hân diện đã được quý vị đáp lời mời đến tham dự trong ĐÊM HỘI NGỘ đầy tình thân ái này. Xin thành thật cảm ơn tất cả quý vị.

Trong đêm HỘI NGỘ của chúng ta đã vắng bóng BDQ Nguyễn Văn Học, người cựu chủ bút của Tập San BDQ, anh đã từ biệt chúng ta và ra đi vào ngày 21-4-2015. Anh đã đảm nhiệm công việc chủ bút từ tập san số 9 đến số 24. Vô cùng thương tiếc anh Mũ Nâu Thiện Xạ Nguyễn Văn Học.

Mong rằng trong tương lai gần, chúng ta lại tổ chức một ĐÊM HỘI NGỘ khác để thắt chặt tình thân ái giữa tác giả và độc giả của Tập San BDQ.

Thưa quý vị và các bạn, Tập San BDQ số 45 đã có sự thay đổi trong Ban Biên Tập. Chúng tôi xin thông báo đến quý tác giả và độc giả, anh Đỗ Mạnh Trường là chủ bút của Tập San BDQ từ số 28 cho đến số 44, vì bận công việc đã không còn đảm nhận chức vụ chủ bút nữa. Chúng tôi rất tiếc và mong anh Trường một ngày gần đây khi công việc rảnh rỗi, trở lại giúp cho Tập San BDQ như anh đã giúp trong suốt thời gian qua và đã làm cho Tập San BDQ tiến một bước rất dài trong thời gian anh làm chủ bút. Trong thời gian chờ đợi tìm người chủ bút mới, tôi phải tạm thời đảm nhiệm công việc chủ bút một thời gian. Mong các bạn tiếp tục cộng tác để Tập San BDQ của chúng ta ngày càng phát triển và tiến xa hơn nữa trên con đường phục vụ độc giả.

Mọi sự liên lạc và gửi bài cho Tập San BDQ xin quý vị và các bạn dùng email mới theo địa chỉ dưới đây:

santientran@sbcglobal.net

ĐT: 714-839-9601

Trân trọng kính chào,

Chủ Nhiệm Tập San BDQ

BDQ Trần Tiến San



**TÂN BAN CHẤP HÀNH
TỔNG HỘI BIỆT ĐỘNG QUÂN
NHIỆM KỲ 2015-2017**

Tổng Hội Trưởng: **BDQ NGUYỄN MINH CHÁNH**

Tổng Hội Phó: **BDQ PHAN THÀNH ĐÔNG**

Tổng Thư Ký: **BDQ NGUYỄN THẾ ĐÌNH**



**TÂN HỘI ĐỒNG TƯ VẤN
VÀ GIÁM SÁT
NHIỆM KỲ 2015-2017**

Chủ Tịch Hội Đồng: **BDQ NGUYỄN KHOA LỘC**

Phó Chủ Tịch: **BDQ NGUYỄN NGỌC KHOAN**

Tổng Thư ký: **BDQ TRẦN NGUYỄN CÔNG**

HỘI BIỆT ĐỘNG QUÂN VÙNG HOA THỊNH ĐỒN & PHỤ CẬN

Thông báo đến:

Tổng Hội BDQ Hải Ngoại.

Hội đồng Giám sát BDQ.

Các Chi Hội BDQ các nơi.

Và toàn thể quý Chiến Hữu Mũ Nâu.

Qua tinh thần buổi họp bầu Tân Ban Chấp Hành của Hội BDQ vùng Hoa Thịnh Đồn và Phụ Cận vào ngày 28 tháng 6 năm 2015. Nay xin thông báo đến tất cả quý vị thành phần BCH hội BDQ vùng HTĐ & PC niên khoá 2015-2017. Như sau:

Hội Trưởng:

BDQ Nguyễn đình Sinh; (703) 980-9892

Phó nội vụ:

BDQ Trần nguyên Công (703) 585-5747

Phó ngoại vụ kiêm thủ quỹ:

BDQ Nguyễn văn Hào (703) 585-5747

Phó đặc trách vùng Richmond & hậu duệ, kế thừa.

BDQ Văn trường Kỳ (703) 585-5747

Thư ký:

BDQ Võ phi Hùng (703) 585-5747

Ban văn nghệ:

Hậu duệ, kế thừa Lê minh Thông (804) 300-6270

Mọi vấn đề liên quan đến hội BDQ vùng HTĐ & PC xin quý vị email lên groups Biệt Động hoặc liên lạc với các số điện thoại trên.

Nay hội xin thông báo đến cùng quý vị.

Ngày 29 tháng 6 năm 2015

Hội trưởng

Nguyễn đình Sinh



Lời Nay Cho Em

Trần Thúc

Riêng tặng bà xã: Tôn Nữ Thanh Thuý và tất cả những phụ nữ VN- có chồng đi tù cải tạo mà vẫn thủy chung chờ đợi chồng ngày đoàn tụ.

Quên sao được những lần em đến trại .

Thăm nuôi anh từng lon muối, túi đường.

Em thức dậy từ mờ sáng tinh sương.

Xe đăm chuyến mới đến trường “cải tạo”

Lần đầu tiên, em nhìn anh thấy lạ.

Dáng bơ phờ và gầy yếu xanh xao.

Em cắn môi, kèm nước mắt tuôn trào.

Anh đau xót...nghe tim mình rỉ máu.

Thời gian ấy tình em càng quý báu.

Thăm nuôi chồng và dạy dỗ con thơ.

Tần tảo sớm hôm kiên nhẫn đợi chờ.

Anh ra trại để gia đình đoàn tụ.

Viết về em , ngôn từ nào cho đủ.

Tình yêu em như biển rộng sông dài.

Dù cuộc đời có những lúc bi ai !

Nhưng tình em vẫn miên trường vĩnh cửu.

Anh nhớ mãi một chiều nơi An Cựu,

Phố Huế mưa buồn lạnh buốt thịt da.

Nhìn thấy em qua vóc dáng ngọc ngà.

Như nàng tiên một thời anh mơ mộng.

Gần 40 năm chúng mình chung sống.

Em hiền hòa, đôn hậu trọng nghĩa nhân.

Vợ chồng ta tuy có lúc thăng trầm.

Em vẫn giữ trong tim một hình bóng

Có nhiều đêm tâm tư anh lắng đọng

Thương em nhiều, em có biết hay không ?

Giữa lúc tình ta đang đượm hương nồng

Anh lại phải lên đường đi chinh chiến.

Kể từ đó đêm đêm em cầu nguyện.

Nơi chiến trường cho anh được bình an.

Cho quê hương không còn cảnh điêu tàn.

Và mơ ước anh về trong chiến thắng.

Nhưng trớ trêu cuộc đời nhiều cay đắng.

**Kẻ vinh quang lại là lũ vô thần
Một chuỗi sầu đã đến với Quốc Dân
Kể từ độ Tháng Tư Đen năm ấy**

40 năm rồi, chắc em nhìn thấy ?

Trong lòng dân còn ngưỡng mộ các anh.

Những người trai sứ mệnh chưa hoàn thành.

Đành ôm hận đi vào vòng lao lý.

Hai mươi năm kể từ ngày đen Mỹ

Em đã chu toàn bốn phận phu thê.

Cùng với anh lo thu xếp mọi bề,

Em là cả những gì trong phạn phúc.

Cám ơn em, một người vợ hiền thực

Đã cho anh thể xác lẫn tâm hồn.

Bao năm tù em một dạ sắc son

Không sa ngã trước muôn ngàn cạm bẫy.



St Louis – Missouri

Ngày Quốc Hận 30-4-2015

Trần Thúc



Phần 3

RÚT QUÂN ĐỂ BẢO TOÀN LỰC LƯỢNG.

Tình hình chiến sự trên toàn lãnh thổ Việt Nam Cộng Hòa trong tháng 4/ 1972 rất khẩn trương. Cả nước chấn động khi cộng sản Bắc Việt (CSBV) công khai xua quân tấn công khắp bốn Quân Khu.

Bên cạnh việc chính phủ gấp rút lo toan cho cả triệu đồng bào nạn nhân chiến cuộc, Bộ Tổng Tham Mưu/ QLVNCH cũng đã làm hết sức mình để ngăn chặn thế tấn công của địch. Lực lượng tổng trừ bị đã lên đường tăng cường cho bốn mặt trận chính mà cộng sản nhắm vào: (1) Thừa Thiên - Quảng Trị; (2) Kontum - Pleiku; (3) Tây Ninh - Bình Long; (4) Kampong Trach - Hà Tiên.

Vào lúc này, Bộ Tổng Tham Mưu (BTTM) không còn quân trừ bị, ngoài các sư đoàn bộ binh (tiên liệu) sẽ được đưa tăng cường cho các quân đoàn khác nếu tình thế đòi hỏi. Trước một quân địch đã có kế hoạch tỉ mỉ, quân số đông hơn, hỏa lực mạnh hơn và tấn công bất ngờ thì phía bị

tấn công cần phải có một điều quan trọng nhất: Ý chí kiên cường quyết chiến mới cản được kẻ thù, và người chiến sĩ của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa (QLVNCH) đã chứng minh cho ý chí đó.

Riêng mặt trận phía Bắc và Tây tỉnh Quảng Trị (“Vùng Hỏa Tuyền”), quân xâm lăng đưa vào đây đủ các quân binh chủng gồm hải quân, bộ binh, pháo binh, thiết giáp, công binh, đặc công, hóa học, phòng không hạng nặng vv với quân số đông khoảng 30.000 (tính trong 20 ngày đầu), chưa kể hơn 20.000 dân công luân phiên lo việc vận tải quân dụng. Với một lực lượng hùng hậu như vậy, nhưng trong ba tuần giao chiến, quân địch vẫn không thể vượt qua được sông Miếu Giang ở Đông Hà, bị rượt chạy về núi vì không cắt đứt được QL 1 và chiếm Ái Tử. Người lính Việt Nam Cộng Hòa (VNCH) trong vị thế bất lợi đã chiến đấu kiên cường, ngăn cản được luồng sóng đỏ của tay sai cộng sản quốc tế. Nếu không có một ý chí và một quyết tâm chiến đấu dũng mãnh nơi mỗi người lính, thì hỏa lực yểm trợ của không quân, hải quân Mỹ dù có nhiều thêm cũng không thể ngăn chặn được cộng sản Bắc Việt (CSBV).

Cũng lúc này, một trong những điều lo lắng nhất của Chuẩn Tướng Vũ Văn Giai, Tư Lệnh SĐ 3/ BB cùng nhiều cấp chỉ huy khác (đơn vị tăng phái) là vấn đề bổ xung quân số (TG; BB; TQLC; BĐQ; ĐPQ vv), tái trang bị cho lực lượng cơ giới như quân vận, công binh, pháo binh, thiết giáp vv sau các tổn thất. Tân binh của nhiều đơn vị không được bổ xung đầy đủ và thường xuyên, số quân nhân bị thương hay tử trận tuy không lớn nhưng ngày nào cũng có. Bệnh xá SĐ 3/ BB và của Tiểu Khu Quảng Trị trong thị xã người nằm đầy trong các dãy nhà, không thể đưa vào Huế tất cả. Quốc Lộ 1 phía Nam thị xã thì pháo binh địch đã bắn thăm dò để điều chỉnh tọa độ. Trường hợp đặc biệt nên ghi

nhận ở đây là các Liên Đoàn 1/ 4/ 5/ BDQ, được điều động khẩn cấp đến Quảng Trị lúc đang hành quân nên thiếu thốn sự yểm trợ cơ hữu của đơn vị, nhất là vấn đề tiếp liệu (hơn nữa lại là những đơn vị tăng phái cho Lữ Đoàn 1/ Kỵ Binh, và lữ đoàn này cũng tăng phái cho SĐ 3/BB). Nên thời gian chiến đấu ở đây, các đơn vị BDQ phải nhờ sự giúp đỡ của các đơn vị bạn về vấn đề vận tải đạn dược, thực phẩm, tải thương vv. Có những lúc phải tìm xe quân vận, thiết vận xa M- 113, M- 548 vv nhờ giúp chạy về kho đạn, kho lương khô ở Ái Tử để giữ sinh tồn cho đơn vị mình giữa lúc địch pháo kích khắp nơi. Vấn đề trở ngại lúc bỏ xung quân số cho BDQ ở Quảng Trị thật sự đã xảy ra.

Lúc chiến sự bùng nổ trong tháng 4 tại Quảng Trị, Trung Tâm Huấn Luyện/ BDQ ở Dục Mỹ có 800 tân binh của bốn khóa BDQ 296/ 297/ 298/ 299 dù đã mãn khóa nhưng kẹt lại trong “Lò Luyện Thép”. Tân binh bốn khóa này sau đó được trang bị súng đạn đầy đủ, sẵn sàng ra các đơn vị đang hành quân, nhưng rồi phải nằm chờ đợi quanh khu vực Núi



Đeo suốt một tháng (vì tình thế cấp bách và nhu cầu chiến trường, bốn khóa BĐQ nêu trên và bốn khóa tiếp sau đó chỉ được huấn luyện 9 tuần, thay vì 12 tuần). Đại Tá Nguyễn Khắc Trường/ Chỉ Huy Trường và Trung Tá Lâm Duy Tiên/ Chỉ Huy Phó/ Trung Tâm Huấn Luyện BĐQ cũng đã vài lần gọi công điện về Bộ Chỉ Huy Trung Ương, yêu cầu giúp liên lạc để vận chuyển gấp số tân binh đó nhưng không được đáp ứng. Nguyên do là tất cả các loại máy bay vận tải như C- 130 Hercules (đáp phi trường Nha Trang); C- 7 Caribou và C- 123 Provider (đáp sân bay dã chiến Dục Mỹ) đều ưu tiên dồn hết cho các chiến trường Quảng Trị; Kontum và Bình Long (cuối tháng 4, VC cho một toán du kích bất ngờ đột kích vào vị trí đóng quân của hai khóa 297/ 298 ở căn cứ (xạ trường) Núi Đeo, căn cứ Tân Trúc nhưng không gây thiệt hại đáng kể).

Trong khi lực lượng phòng thủ Quảng Trị có những bất lợi nêu trên, thì ngược lại quân cộng sản tại mặt trận này lại có một nguồn nhân lực, hỏa lực dự trữ thật dồi dào và khá gần chiến trường.

Để tấn công vào Quảng Trị, cộng sản Hà Nội huy động ba sư đoàn bộ binh ra mặt tấn công (304/ 308/ 324), hai sư đoàn khác làm trừ bị (320 và 325, sau này có thêm SĐ 312), hai trung đoàn “chủ lực miền” (27/ 31), một trung đoàn hợp chiến của hải quân (126, tức Đoàn Đặc Công 1A), mười hai tiểu đoàn đặc công (3- B/ 7/ 10/ 12/ 19/ 25/ 31/ 33/ 35/ K 1/ K 2/ K 5), ba trung đoàn công binh (219/ 249/ 299), hai trung đoàn truyền tin (132/ 134), một đại đội súng hóa học, một đại đội súng phun lửa, ngoài ra còn cả chục tiểu đoàn lẻ tẻ khác thuộc quân “chủ lực” tỉnh Quảng Trị và Quảng Bình. Về chiến xa (T- 54/ T- 55/ T- 59/ PT- 76) địch đưa ra ba trung đoàn là 202/ 203/ 204. Về pháo binh diện địa có các trung đoàn: 38 (“Đoàn Bông Lau”)/ 45/ 84/ 164/

368/ 68 (cơ hữu của SĐ 304)/ 58 (cơ hữu của SĐ 308), các trung đoàn này trang bị đại bác 130 ly, sau đó có thêm 152 ly, hỏa tiễn 122 ly, súng cối 82 và 90 ly), pháo binh phòng không có 7 trung đoàn: 204/ 230/ 232/ 236/ 241/ 275/ 284 (trang bị thượng liên 12 ly 7; đại bác cao xạ 39 ly, 57 ly, hỏa tiễn hạng nặng SAM- 1 và SAM- 2), Tiểu Đoàn 175 “Hỏa Tiễn Phòng Không Vác Vai” (súng AT- 3 Sagger và SA- 7 Strela), Tiểu Đoàn 371 “Hỏa Tiễn Chống Xe Tăng” (AT- 3 và SA- 7) vv.

Từ giữa năm 1971, để chuẩn bị cho đoàn quân tay sai sẽ tấn công Việt Nam Cộng Hòa trong năm 1972, Trung Cộng; Nga Sô cùng toàn khối cộng sản Đông Âu đã tăng mức viện trợ lên tối đa cho cộng sản Hà Nội, nhiều nhất vẫn là đạn dược và vũ khí các loại. Nhiều tàu vận tải loại lớn của Nga Sô và khối cộng sản Đông Âu đã cập bến cảng Hải Phòng, trên biên giới phía Bắc thì những đoàn xe lửa, xe vận tải của Trung Cộng cũng hồi hải đêm ngày chở súng đạn tới trao cho cộng sản Hà Nội. Đến tháng 2 năm 1972, cộng sản Bắc Việt đã vận chuyển và hoàn tất việc thiết lập rất nhiều kho bãi bí mật chứa nhiên liệu, lương thực, quân cụ, đạn dược, đại bác, hỏa tiễn (giàn), chiến xa vv ngay bên kia sông Bến Hải, nhiều nơi trong tỉnh Quảng Bình, ở vùng rừng núi dọc theo biên giới Lào và khu vực phía Tây gần sát tỉnh Quảng Trị (không kể một con số lớn khác đã được chuyển vào chuẩn bị cho chiến trường Cao Nguyên và Bình Long). Riêng các tuyến chuyển tiếp tân binh (tuổi 15 trở lên) thì hoạt động công khai suốt đêm ngày ở Bồ Trạch; Vĩnh Linh; Luật Sơn; Vụ Côn vv thuộc tỉnh Quảng Bình.

Nói tóm lại, với lực lượng hùng hậu như vậy nhưng sau nửa tháng tấn công phủ đầu, quân cộng sản vẫn không có đường vô thị xã Quảng Trị. Sau thất bại nặng nề của bộ binh và thiết giáp sau hai tuần giao chiến, đầu não chỉ huy của

địch mới nhận ra rằng: “*Thiết giáp và bộ binh không phối hợp chặt chẽ. *Dàn quân nơi trống trải dễ thành mục tiêu cho không quân và hải pháo, nhất là loại chiến xa M- 48. *Các đơn vị tác chiến tự ý tiến quân quá nhanh, không hợp nhất làm cho vấn đề vận chuyển tiếp liệu không thể đi theo cung ứng kịp thời. *Địch cũng “đổ thừa” khi cho rằng hầu hết các căn cứ quân sự, những kho chứa đạn, nhiên liệu, quân nhu vv, các vị trí quân sự, công sự chiến đấu của lực lượng phòng thủ rất kiên cố do được quân đội Mỹ thiết lập và bàn giao lại, nay trực tiếp giao chiến là một bất lợi” vv. Các tài liệu mà cộng sản Bắc Việt nói về trận Quảng Trị, địch không dám thừa nhận rằng dù đem 5 đánh 1 vẫn không thể thắng được ý chí kiên cường của người lính Việt Nam Cộng Hòa. Và đó là một sự thật đã chứng minh trong lịch sử, không thể chối cãi được.

Nhận thấy không thể ra mặt “đánh tay đôi” với lực lượng phòng thủ Quảng Trị, địch thay đổi chiến thuật. Một mặt cho các đơn vị bộ binh, thiết giáp cấp trung đoàn trở lên gấp rút tái trang bị, bổ xung quân số. Cho lệnh Trung Đoàn 24/ SĐ 304 di chuyển về khu vực Động Ông Đô, từ đây



sẽ đánh vào phòng tuyến của Liên Đoàn 1/ BĐQ để uy hiếp phía Tây thị xã Quảng Trị, Trung Đoàn 2/ SĐ 324 sẽ đánh chiếm các vị trí dễ khống chế QL 1, bắn phá vào Hải Lăng; Trường Phước, cầu Dài, cầu Đá và tìm cơ hội đánh ngang hông Lữ Đoàn 369/ TQLC. Một mặt địch cho các tiểu đoàn đặc công tấn công ngày đêm để nghi binh, còn lại là xử dụng toàn lực các trung đoàn pháo binh bắn phá tối đa vào những vị trí của quân phòng thủ. Năm khu vực mà pháo binh cộng sản chọn làm mục tiêu chính để san bằng là bờ Nam- Đông Hà, căn cứ Ái Tử, căn cứ Phụng Hoàng; Động Ông Đô – La Vang và thị xã Quảng Trị.

Từ ngày 15 đến ngày 23 tháng 4/ 1972, tất cả các vị trí quân sự ở hướng Bắc, hướng Tây tỉnh Quảng Trị đều bị địch pháo kích dồn dập. Tính trung bình mỗi ngày có khoảng 7.000 viên đạn đại bác và hỏa tiễn của cộng sản nổ tung trên đất Quảng Trị vào giai đoạn đó. Các đơn vị BĐQ; TQLC; SĐ 3/ BB; Thiết Giáp; Pháo Binh vv không thể nằm một nơi cố định, buộc phải phân tán mỏng ở cấp tiểu đoàn, chi đội, pháo đội vv, liên tiếp di chuyển đến những vị trí khác nhau để tránh thiệt hại vì đạn pháo của quân thù (chiến thuật phòng thủ di động).

Trong ngày 18/ 4, quân địch cho hai tiểu đoàn đặc công xuất phát từ Cam Lộ, nương theo bờ Nam sông Miếu Giang tiến ra Đông Hà, tấn công vào vị trí TĐ 33/ BĐQ của ThT Hà Kỳ Danh. Khu vực này được tăng cường Chi Đoàn 3 (M- 48) do Đại Úy Đoàn Chí Sanh làm Chi Đoàn Trưởng (thuộc Thiết Đoàn 20/ Chiến Xa). Sau nhiều lần xung phong tự sát, địch vẫn bị đẩy lui vì hỏa lực quá mạnh của BĐQ; TG và Hải Pháo. Sau đó lực lượng phòng thủ tổ chức phản công lên phía trước, các toán đặc công của địch buộc phải nhảy sông tẩu thoát, một số khác bỏ chạy về hướng Cam Lộ. Nhưng sau đó là một đợt pháo kích dai dẳng trút lửa

xuống vị trí TĐ 33 và Chi Đoàn 3. Trận này tuy BĐQ và TG thu được một số lớn vũ khí, nhưng tình hình cho thấy áp lực của địch ngày càng gia tăng vì địch quyết phá vỡ phòng tuyến này để tiến ra phía Nam- Đông Hà.

Ngày 24 tháng 4, Lữ Đoàn 147/ TQLC sau khi tái bổ xung, trang bị đã từ Huế trở ra Quảng Trị, thế LĐ 258/ TQLC. Ngay trong ngày, hai TĐ 1 và 8 của LĐ 147 cùng phối hợp với hai chi đoàn (M- 113) của Thiết Đoàn 17/ Kỵ Binh dàn đội hình tiến về hướng Tây- Ái Tử khoảng 4km, về phía Tây- Bắc thì cánh quân này nổi được phòng tuyến với Liên Đoàn 4/ BĐQ và Thiết Đoàn 18/ Kỵ Binh. Khoảng 7 giờ 30 tối trong ngày, một đoàn xe quân vận chở quân dụng từ Đà Nẵng vừa tới La Vang đã bị địch tập trung pháo kích. Nhiều xe trúng đạn pháo bị lật nghiêng hoặc bốc cháy. Và trong lúc đó, kho nhiên liệu dự phòng của SĐ 3/ BB tại La Vang cũng bị địch bắn trúng. Cả khu vực ngoại ô phía Tây thị xã Quảng Trị lửa cháy sáng rực suốt đêm.

Chiều ngày 25/ 4, Đại Tá Nguyễn Trọng Luật, Tư Lệnh Lữ Đoàn 1/ Kỵ Binh vào thăm phòng tuyến TĐ 43 BĐQ ở Tây- Bắc căn cứ Ái Tử. Đêm đó, Thiếu Tá Kăng Tum Sơn TĐT đích thân đưa vị tư lệnh đi quan sát hoạt động của địch. Cách TĐ 43 khoảng 6km về hướng Tây, mọi người thấy thấp thoáng sát chân núi có những vệt ánh sáng kéo dài. Địch đang gấp rút đưa quân vào hướng Nam, tránh tuyến án ngữ của hai Liên Đoàn 5 và 4/ BĐQ! Khu vực nơi TĐ 43 BĐQ trấn đóng có rất nhiều đồi thấp và rất trống trải. Vị trí này không có thiết giáp yểm trợ, chỉ có một toán cố vấn về không trợ và hải pháo do LĐ 1/ Kỵ Binh tăng phái. Toán cố vấn này thử xin hải pháo bắn vào hướng chân núi nhưng tầm đạn không tới được mục tiêu. Mọi người bất lực khi thấy địch chuyển quân mà không làm gì được.

Sáng hôm sau, ngày 26/ 4, ĐT Nguyễn Trọng Luật trở

ra Đông Hà. Vào buổi chiều trong ngày, lúc đang ngồi bên hông chiếc xe (M- 113) chỉ huy ở phía Nam cầu Vĩnh Phước, Nam- Đông Hà khoảng hơn 4km, một hỏa tiễn 122 ly bắn tới nổ gần bên xe làm ĐT Nguyễn Trọng Luật văng xuống đất và bị thương ở hai chân. Trục thẳng đã đến đưa ĐT Nguyễn Trọng Luật và những người bị thương về thẳng Quân Y Viện Nguyễn Tri Phương ở Huế, Đại Tá Nguyễn Tín được chỉ định nắm quyền chỉ huy Lữ Đoàn 1/ Kỵ Binh.

Tính đến ngày 26/ 4, SĐ 3/ BB và các đơn vị tăng phái đã tổn thất 4 đại bác 175 ly; 18 đại bác 155 ly; 47 đại bác 105; 37 thiết giáp các loại; 89 xe của quân vận, hơn 240 xe các loại thuộc dân sự. Về thương vong: Hơn 1.000 quân nhân tử trận; khoảng 2.500 người bị thương, gần 3.000 mất tích (tính cả quân nhân của Trung Đoàn 56/ BB).

Sáng sớm ngày 27/ 4, quân cộng sản gia tăng mức pháo kích nhiều hơn những ngày trước. Tất cả phòng tuyến của



LĐ 5 (Đông Hà); LĐ 4/ BĐQ (Tây Bắc- Ái Tử); TĐ 1 và TĐ 8 thuộc LĐ 147/ TQLC hướng Tây- Ái Tử đều bị pháo kích nặng nề. Đồng thời địch cũng tung ra nhiều tiểu đoàn đặc công đột kích các đơn vị BĐQ và TQLC dọc tuyến án ngữ này, từ Tây Nam- Đông Hà tới Tây Nam- Ái Tử, khắp nơi đều rung chuyển vì những tiếng nổ của đủ loại súng đạn.

Khoảng 9 giờ 30 sáng ngày 27/ 4, ThT Vũ Đình Khang được lệnh từ TrT Ngô Minh Hồng, LĐT/ LĐ 5/ BĐQ là TĐ 38 rút quân khỏi khu vực đồi 46 để ra gần QL 1. Đơn vị tới thay thế là TĐ 44 của ThT Vũ Văn Thi, tiểu đoàn này được tăng cường Chi Đoàn 2/ TĐ 18 của Đại Úy Nguyễn Ngọc Bích (Bắc Đẩu), sẽ tiếp nối với phòng tuyến TĐ 43 của ThT Kăng Tum Sơn và Đại Úy Trần Hữu Danh TĐP ở hướng Nam. Cuộc hoán chuyển vị trí giữa các đơn vị BĐQ hoàn tất lúc 1 giờ chiều trong ngày. Nhưng vào lúc 4 giờ chiều, Trung Đoàn 102 của SĐ 308 bất ngờ xuất hiện lồ lộ ở phía Tây. Lúc đó đang có mưa nhẹ, bầu trời u ám. Địch thần nhiên dàn quân hàng ngang, kéo dài qua nhiều ngọn đồi, chờ cho tới khi đợt pháo kích vừa ngưng thì hô xung phong điên cuồng chạy tới. Trung đoàn 102 của cộng sản được tăng cường thêm hai tiểu đoàn đặc công, quyết tràn ngập phòng tuyến dài hơn 4km do hai TĐ 43 và 44 của Liên Đoàn 4/ BĐQ án ngữ. Với sự yểm trợ hỏa lực của thiết giáp và hải pháo, hai tiểu đoàn BĐQ này đã dũng mãnh đẩy lui được nhiều lần xung phong biển người của địch. Khoảng 6 giờ chiều, địch buộc phải bỏ chạy về hướng chân núi vì không chịu nổi hỏa lực của bên phòng thủ, nhất là những tràng đạn nổ chụp kinh người của hải pháo. Trong trận này, thiết giáp bị AT- 3 bắn cháy hai chiếc M- 113. Khoảng 8 giờ tối, phía căn cứ Ái Tử bỗng nhiên nổ bùng lên với ánh lửa cháy sáng một góc trời. Đó là lúc kho đạn quan trọng

nhất của SĐ 3/ BB trong căn cứ này bị trúng đạn pháo của quân cộng sản.

Ngày 28/4, hai Liên Đoàn 4 và 5/ BĐQ; Thiết Đoàn 18/ KB nhận được công điện cho biết: nhiệm vụ tăng phái cho Lữ Đoàn 1/ KB chấm dứt vào ngày này. Các đơn vị nêu trên sẽ được SĐ 3/ BB tái phối trí đến lập tuyến phòng thủ ở bờ Bắc sông Thạch Hãn.

Khoảng 8 giờ sáng ngày 28/ 4, hai TĐ 43/ 44/ BĐQ và Chi Đoàn 2/ TĐ 18/ KB nhận lệnh rời khu vực hành quân, được đưa ra phía Nam cầu Vĩnh Phước (Nam- Đông Hà khoảng 4km) để tái trang bị. Lúc di chuyển, địch pháo kích dữ dội vào đội hình làm hai hạ sĩ quan truyền tin của BCH/ TĐ 43 tử trận. Toán cố vấn yểm trợ đã xin B- 52, hải pháo trút hỏa lực bảo vệ phía sau thì hai tiểu đoàn này mới ra được QL 1. Trung Đoàn 2/ SĐ 3/ BB và một chi đoàn của Thiết Đoàn 17/ KB sẽ đến khu vực này, lập tuyến án ngữ kéo lui về góc Tây Bắc căn cứ Ái Tử khoảng 3km (Bạn đọc lưu ý về yếu tố thời tiết: Sương mù ở phía Tây- Quảng Trị vào tháng này thường có từ 5 - 6 giờ chiều tới khoảng 8 - 9 giờ sáng hôm sau, chưa kể những lúc có mưa nhỏ kéo dài lê thê, nhờ vậy cản trở tầm nhìn từ tiền sát viên pháo binh của địch. Thời khắc đó là những lúc “vô sự” nhất để chuyển quân ở tuyến đầu).

Khoảng 2 giờ chiều trong ngày, cả hai tiểu đoàn BĐQ và chi đoàn TG nêu trên được đưa vô hướng Tây Nam căn cứ Ái Tử khoảng 3km,, bảo vệ Hương Lộ 557 dọc theo bờ Bắc sông Thạch Hãn. Lúc đoàn xe di chuyển về hướng Nam, địch pháo kích đuổi theo trên QL 1. Một viên đạn đại bác 130 ly rớt trúng ngay chiếc xe (M- 113) chỉ huy chi đoàn của Đại Úy Nguyễn Ngọc Bích. Toàn bộ xa đoàn tử trận. Ngày hôm sau, anh em thiết giáp đưa xác ông và các đồng đội về Quảng Trị. Tới cầu Ga (cầu Sắt) bờ Bắc sông Thạch

Hãn, chiếc M- 113 chở xác các ông lại bị trúng đạn 130 ly. Ngày 30/ 4 (cầu Sắt vừa mới sập), một chiếc M- 113 chở xác ông cố vượt sông Thạch Hãn nhưng bị mắc lầy gần bờ và trúng đạn hỏa tiễn 122 ly. Cô Thiếu Tá Nguyễn Ngọc Bích (Bắc Đẩu), Chi Đoàn Trưởng/ Chi Đoàn 2/ Thiết Đoàn 18/ Kỵ Binh được coi như một sĩ quan thiết giáp tử trận tới ba lần, trên ba chiếc thiết vận xa M- 113, trong ba ngày liên tiếp ở chiến trường Quảng Trị năm 1972.

(Những chi tiết vừa ghi nói lên một sự thật về tình hình quanh thị xã Quảng Trị, nhất là trong ba ngày cuối của tháng 4. Cộng sản Bắc Việt đang tung ra một đợt pháo kích khốc liệt nhất, chuẩn bị cho một cuộc tấn công tổng lực bằng thiết giáp, bộ binh để quyết chiếm Quảng Trị. Đạn pháo của địch nổ vang khắp nơi, nhiều nhất là Nam- Đông Hà, căn cứ Ái Tử, thị xã Quảng Trị, khu vực Động Ông Đô và La Vang- Thượng).

Chiều ngày 28/ 4, Trung Tá Nguyễn Văn Lộc (Đại Lộc), Thiết Đoàn Trưởng/ TĐ 18/ KB nhận được một công điện từ Phòng 3/ SĐ 3/ BB. Công điện cho biết Chuẩn Tướng Vũ Văn Giai đặt Thiết Đoàn 18/ Kỵ Binh trong tình trạng sẵn sàng triệt thoái về bờ Nam sông Thạch Hãn khi có lệnh.

Khoảng 8 giờ tối ngày 28/ 4, Chi Đoàn 2 (lúc này không còn Đại Úy Nguyễn Ngọc Bích) bỗng nhiên rời khỏi tuyến phòng thủ chung với hai TĐ 43 và 44/ BĐQ ở Hương Lộ 557 (thật ra chi đoàn này được công điện nội bộ, điều động đi yểm trợ cho một tiểu đoàn TQLC tại Ái Tử). Mất sự yểm trợ từ thiết giáp, cũng chẳng có pháo binh bao vùng, lúc 9 giờ đêm hai tiểu đoàn BĐQ này được lệnh từ Liên Đoàn Trưởng LĐ 4/ BĐQ, Trung Tá Lê Hưng Phê cho rút quân ra QL1, bố trí phòng thủ ở làng Nhan Biều hướng Đông Nam căn cứ Ái Tử, không xa bờ Bắc sông Thạch Hãn. Cũng trong đêm 28/ 4, đặc công của địch đã phá sập cầu Ván ở

hướng Đông- QL 1.

Khoảng 3 giờ sáng ngày 29/ 4, TrĐ 2/ SĐ 3/ BB cùng chi đoàn thiết giáp của TrĐ 17/ KB rút khỏi khu vực Tây Bắc- Ái Tử. Như vậy khu vực Nam- Đông Hà, tuyến đầu của Quảng Trị, chỉ còn LĐ5/ BĐQ, một chi đoàn chiến xa của TrĐ 20/ KB, một chi đoàn thiết giáp của TrĐ 18/ KB. Lực lượng này được yểm trợ hải pháo, máy bay lúc có lúc không vì thời tiết thất thường, không có pháo binh diện địa bảo vệ. Sau một tháng chiến đấu liên miên trên chiến trường, lực lượng này còn khoảng 2000 quân (tính luôn cả TG và BĐQ). Bên kia sông Miếu Giang là SĐ 308, TrĐ 202 chiến xa, 5 tiểu đoàn đặc công, 2 trung đoàn pháo binh. Phía trong núi là SĐ 304, TrĐ 203 chiến xa, 3 tiểu đoàn đặc công, 3 trung đoàn pháo binh. Cũng may cho cả đôi bên, LĐ 5/ BĐQ và lực lượng KB sau đó được lệnh đem quân về lập tuyến ở Bắc- Ái Tử (cách Đông Hà khoảng 12km), nối tiếp với phòng tuyến của TrĐ 8/ TQLC.

Tiểu Đoàn 30/ BĐQ là đơn vị đi đầu cho cuộc rút quân này. ThT Võ Mộng Thuý TĐT và Đại Úy Nguyễn Văn Nam



là TĐP, Kế tiếp là BCH LĐ 5/ BĐQ đi cùng TĐ 33, TĐT là ThT Hà Kỳ Danh, Đại Úy Nguyễn Hồng Quang TĐP, bao giữ phía sau là trách nhiệm của TĐ 38/ BĐQ do ThT Vũ Đình Khang làm TĐT, Đại Úy Vũ Đức Chiêu là TĐP. Giữa những tiếng nổ ầm vang từ đạn pháo của cộng sản bắn phá khắp nơi, đoàn quân TG và BĐQ vẫn giữ đội hình di hành trong trật tự. Lúc tới cầu Vĩnh Phước (Nam- Đông Hà khoảng 4km), một đại đội BĐQ, một chi đội chiến xa qua cầu an toàn. Đúng lúc đó một đơn vị đặc công của địch từ hướng Cửa Việt tới kịp lúc chặn đánh đầu đoàn quân bên bờ Bắc. Trong lúc giao tranh, một tổ đặc công lên tới gài thuốc nổ phá sập cây cầu này (cầu Vĩnh Phước thuộc loại nhỏ, dài khoảng 14m, bắc qua một con suối không lớn và triền thấp, vào tháng 4 nước không cao). Nhận thấy phía địch không nhiều, hai đại đội BĐQ đi đầu cùng thiết vận xa M- 113 đồng loạt xông tới bắn phủ đầu vào vị trí địch. Kết quả không còn một đặc công nào sống sót. Đoàn quân tiếp tục vượt suối tiến về hướng Nam. TĐ 38 BĐQ là đơn vị bọc hậu nên vừa chịu những trận pháo kích nặng nề của địch, và vừa lo đánh trả các toán đặc công bám sát sau lưng.

Tối ngày 29/ 4, SĐ 308 CSBV vào chiếm một thị trấn Đông Hà hoang tàn đổ nát, xác người nằm vương vãi khắp nơi. Cũng trong ngày 29/ 4, TrĐ 24/ SĐ 304 tràn ra đánh phòng tuyến TĐ 21/ BĐQ ở phía Tây- La Vang. Khu vực này có nhiều đồi thấp, là thượng nguồn của hai sông Thạch Hãn và sông Nhùng. Có rất nhiều các khe, rạch, suối nhỏ, vũng ngập vv nên quân địch không thể đưa chiến xa vào đây. Thay vào đó địch tập trung hỏa lực pháo binh bắn phá tối đa, nhiều nhất là hỏa tiễn 122 ly, súng cối và đại bác không giết các loại. Vị trí TĐ 21 nằm ngoài tầm đạn của hải pháo, chẳng có không yểm vì thời tiết, duy nhất được yểm trợ bởi một chi đội 105 ly của SĐ 3/ BB. Sau nhiều đợt

pháo kích dồn dập, quân cộng sản xua quân tràn tới phòng tuyến hai ĐĐ 1 và ĐĐ2/ TĐ 21/ BĐQ. Hết đợt xung phong này bị đè bẹp, quân địch chạy ra xa để pháo binh trút đạn rồi tràn tới xung phong tiếp. Tiếng đạn nổ lẫn tiếng người la hét vang động cả một góc núi đồi. Đồi lùn phòng tuyến của ĐĐ 1 tưởng như bị tràn ngập. BĐQ phải xông tới đánh cận chiến mới giữ được vị trí. ĐĐT của ĐĐ 1, Trung Úy Hà Tự Tánh cũng như ĐĐP Trung Úy Phạm Minh Hòa nhiều lần hét lên trong máy, gọi về BCH TĐ 21 xin quân tăng cường. Nhưng lúc này, ngay cả bộ chỉ huy tiểu đoàn cũng đang bị pháo kích tới bời. TĐT là ThT Quách Thường; TĐP là Đại Úy Nguyễn Văn Gio, khi đó dù có nghe và biết rõ tình hình vẫn không làm gì được, chỉ cho lệnh phải cố gắng giữ vững phòng tuyến. Ở vị trí kề bên, ĐĐT ĐĐ 2 Trung Úy Quách Ân (em ThT Quách Thường) quá nóng lòng nên cho ĐĐP Trung Úy Trần Thy Vân đem hai trung đội chạy qua tiếp cứu cho ĐĐ 1, nhờ vậy địch mới bỏ chạy (ngày hôm sau chúng trở lại tấn công tiếp).

Khoảng 2 giờ sáng ngày 30/ 4, TrĐ 9/ SĐ 304 và một chi đoàn chiến xa (T- 54) của TrĐ 203 bất ngờ tiến ra đánh vào vị trí TrĐ 2/ BB ở bờ Bắc sông Thạch Hãn. Địch chiếm được phía Bắc cầu Ga nhưng bị bắn cháy 3 chiếc T- 54. Trời gần sáng, Thiết Đoàn 20/ Chiến Xa cùng TĐ 7/ TQLC tổ chức phản công chiếm lại đầu cầu bờ Bắc. TrĐ 2/ BB sau đó cho quân truy kích nên địch bỏ chạy về hướng chân núi. Cũng trong đêm rạng ngày 30/ 4, TrĐ 3/ SĐ 324 đưa quân ra đánh thăm dò hướng Tây- QL1. Địch pháo kích suốt đêm từ Mai Lĩnh tới phía Nam- Hải Lăng.

Sáng ngày 30/ 4, trước tình hình nguy ngập ngày càng tăng lên quanh thị xã Quảng Trị, Chuẩn Tướng Vũ Văn Giai triệu tập một cuộc họp tại BTL với sự hiện diện của nhiều vị chỉ huy các đơn vị tăng phái. Ông cho biết áp lực của địch

ở bờ Bắc sông Thạch Hãn rất nặng, đồng thời phía Tây và Nam của thị xã đang bị đe dọa, QL 1 có thể sẽ bị địch cắt đứt. Tướng Giai cho lệnh các đơn vị ở bờ Bắc chuyển quân về bờ Nam sông Thạch Hãn để lập tuyến phòng thủ thị xã. Việc chuyển quân phải cố gắng hoàn tất trong ngày 30/ 4. Kế hoạch phòng thủ quanh thị xã Quảng Trị sẽ được phối trí như sau: Lữ Đoàn 147/ TQLC và Thiết Đoàn 20/ Chiến Xa sẽ bảo vệ khu vực thị xã, từ hướng Bắc đến hướng Nam. Hai Liên Đoàn 1 và 5/ BĐQ cùng Thiết Đoàn 17/ Kỵ Binh án ngữ phía Tây và Tây Nam khu vực La Vang. Liên Đoàn 4/ BĐQ và Thiết Đoàn 18/ KB rải quân dọc theo QL 1, từ bệnh viện tỉnh tới ngã ba Long Hưng và Chi Khu Mai Lĩnh. Trung Đoàn 2/ BB cùng Thiết Đoàn 11/ KB bảo vệ phía Đông Bắc cổ thành và phía Nam thị xã (riêng Trung Đoàn 57/ BB còn rất ít, quân số chưa tới hai tiểu đoàn. Phần đông quân nhân thuộc trung đoàn này quê ở Quảng Trị nên tự động đi tìm thân nhân). Kế hoạch chuyển quân về bờ Nam sông Thạch Hãn đã được gởi về BTL/ Quân Đoàn I ở Đà Nẵng. Thế nhưng kế hoạch nêu trên tưởng như không khai triển được vì một sơ xuất không ngờ. Vào khoảng 10 giờ 30 sáng, công binh SĐ 3 do không được thông báo về kế hoạch nói trên nên cho phá nổ sập cầu Sắt, cây cầu duy nhất còn lại bắc qua sông Thạch Hãn (cầu Ván đã bị địch phá sập đêm 28/ 4).

Trưa ngày 30/ 4, đoạn QL 1 từ Ái Tử tới bờ (Bắc) sông Thạch Hãn (khoảng 3km) chật cứng những đoàn xe của bộ binh, thiết giáp, pháo binh quân vận, BĐQ; TQLC vv. Cũng may là vào tháng này sông Thạch Hãn nước cạn. Các vị chỉ huy đã họp và phối hợp tổ chức vượt sông với “nhị thức bộ binh - thiết giáp”. Vậy là TĐ 17/ KB “cồng” TrĐ 2 và ĐPQ/ Nghĩa Quân qua sông. TĐ 18/ KB chở hai LĐ 4 và 5/ BĐQ và TĐ 20/ Chiến Xa thì chở LĐ 147/ TQLC. Tất cả các loại

cơ giới như xe vận tải, pháo binh, công binh vv để lại bên bờ Bắc được phá huỷ hoặc đốt bỏ. Riêng TQLC phải phá huỷ 18 đại bác 105 ly (ba pháo đội), đốt cháy 20 xe “GMC” chở đầy vũ khí thu được của quân địch. Cuộc vượt sông Thạch Hãn kết thúc trong an toàn lúc 6 giờ chiều. Dù địch pháo kích tràn lan ở bờ Bắc nhưng không gây thiệt hại đáng kể. Căn cứ Ái Tử và bờ Bắc sông Thạch Hãn rơi vào tay giặc trong đêm 30/ 4/ 1972.

Lực lượng BDQ sau khi qua bờ Nam sông Thạch Hãn: LD 4/ BDQ được đưa đến phòng thủ quanh Chi Khu Mai Lĩnh; LD 5/ BDQ rải quân từ ngã tư QL1- La Vang- Hạ (Hương Lộ 556) đến gần nhà thờ La Vang ở hướng Tây, tiếp với phòng tuyến LD 1/ BDQ.

Tính tới ngày 30/ 4/ 1972, hơn 60% nhà cửa dân chúng trong thị xã đã bị sập đổ vì đạn pháo của cộng sản. Những xóm, làng nhỏ lưa thưa hai bên QL 1, từ quận Mai Lĩnh đến quận Hải Lăng đều bị địch pháo kích cháy rụi. Nhiều đoàn người hốt hải tự tìm cách chạy về phía Nam, con đường duy nhất để vào Huế là QL1 đã trở thành tử lộ vì pháo binh cộng sản. Địch bắn vào bất cứ một đoàn người hay một phương tiện nào di chuyển trên con đường này. Tình hình trong thị xã tuy không hỗn loạn nhưng rất căng thẳng. Lính tráng tới lui tấp nập để lo củng cố phòng tuyến của đơn vị mình. Cũng lúc đó đạn pháo kích vẫn nổ vang rền, nhiều đám cháy cuộn cuộn khói xám bốc lên cao.

Sáng ngày 1/ 5, Bộ Tư Lệnh SĐ 3/ BB nhận được công điện số 258/P3/QĐI từ Đà Nẵng. “Trong đó cho biết, Tư Lệnh Quân Đoàn I, Trung Tướng Hoàng Xuân Lãm không chấp thuận kế hoạch rút quân về bờ Nam sông Thạch Hãn. Lệnh cho SĐ 3 phải giữ nguyên các vị trí quan trọng ở bờ Bắc”. Công điện này đến quá trễ, hầu hết các đơn vị ở Đông Hà và Ái Tử đã chuyển quân về bờ Nam sông Thạch Hãn.

Khoảng 10 giờ ngày 1/ 5, Chuẩn Tướng Vũ Văn Giai cho triệu tập một cuộc họp trong Bộ Tư Lệnh. Ông báo cho đại diện của những đơn vị tăng phái biết: Theo tin từ Phòng 2/ SĐ 3/ BB, vào lúc 5 giờ chiều, quân cộng sản Bắc Việt sẽ tập trung pháo binh để bắn san bằng thị xã Quảng Trị, địch có thể bắn hơn 10.000 đạn đại bác và hỏa tiễn. Vì thế, yêu cầu các vị chỉ huy điều động đơn vị mình rời thị xã theo một kế hoạch rút quân như sau: (tóm tắt) SĐ 3/ BB cùng tất cả sẽ lui về lập tuyến phòng thủ từ Hải Lăng đến bờ Nam sông Mỹ Chánh, thuộc quận Phong Điền tỉnh Thừa Thiên; Bộ Tư Lệnh mặt trận sẽ đặt tại đây. Theo kế hoạch đưa ra: “(A) Bộ Tư Lệnh SĐ 3; Thiết Đoàn 11/ KB, các đơn vị, Truyền Tin; Quân Y nói chung, ba tiểu đoàn Địa Phương Quân/ Tiểu Khu Quảng Trị; Lữ Đoàn 147/ TQLC sẽ đi trên Quốc Lộ 1. LĐ 147 đi đoạn hậu, dọc đường sẽ thiết lập những vị trí bảo vệ từ Nam- Hải Lăng đến Bắc- Mỹ Chánh: (B) Ở hướng Tây LĐ 1/ BĐQ chịu trách nhiệm án ngữ Hương Lộ 556, sẽ cùng một chi đoàn của TĐ 17/ KB rời vùng Động Ông Đô – La Vang sau khi các đơn vị BĐQ bạn rời thị xã. Sau đó hai



quân và hải pháo sẽ yểm trợ tối đa cho cuộc triệt thoái này”.
*Các đơn vị tự lo tìm thêm phương tiện di chuyển cho đơn vị mình”.

Kế hoạch triệt thoái nêu trên của Chuẩn Tướng Vũ Văn Giai được gửi về Bộ Tư Lệnh/ Quân Đoàn I ở Đà Nẵng ngay sau buổi họp.

Lệnh gấp rút chuyển quân ra khỏi thị xã Quảng Trị làm các đơn vị giao động vì quá bất ngờ. Dân chúng thực sự hỗn loạn, mọi người cố tìm cách trèo lên cho được những xe “GMC” dù xe chưa nổ máy, và không cần biết là xe của ai ! Số khác thì cứ nhắm hướng Nam, theo QL 1 mà đi.

Bản đồ khu vực quanh thị xã Quảng Trị, ô vuông đỏ là cố thành, ngoại ô hướng Bắc - thị xã khoảng 1km.

Hai chiếc cầu trên sông Thạch Hãn - Quảng Trị (nhìn từ hướng Nam ra Bắc). Chiếc cầu cũ ở hướng Tây, chiếc cầu mới ở phía Đông được thiết kế bởi Tiểu Đoàn 10 (Ong Biển) Công Binh Hải Quân Mỹ (xây từ tháng 1 đến tháng 9/ 1970).





Đầu cầu Quảng Trị ở hướng Nam sau khi hoàn tất, bên phải là cầu cũ

Lực lượng Biệt Động Quân ở Quảng Trị vào lúc bảy giờ, ngày 1/ 5/ 1972. Ngay sau buổi họp căng thẳng tại BTL/ SĐ 3/ BB, Đại Tá Nguyễn Đức Khoái, Chỉ Huy Trưởng BDQ/ Quân Khu I cho tổ chức một cuộc họp nội bộ ở BCH/ Liên Đoàn 1/ BDQ, đặt tại khu vực nhà thờ La Vang. Cuộc họp có đủ các vị chỉ huy từ cấp Liên Đoàn đến Tiểu Đoàn.

Đại Tá Nguyễn Đức Khoái ủy nhiệm cho LĐT/ LĐ 1/ BDQ, Trung Tá Lê Phú Đào lên thuyết trình. Trái với kế hoạch rút quân do BTL/ SĐ 3 đưa ra, Trung Tá Lê Phú Đào cho rằng trong ba liên đoàn hiện thời thì Liên Đoàn 5/ BDQ vẫn còn binh lực khá mạnh. Được sự đồng tình của DT Nguyễn Đức Khoái, TrT Lê Phú Đào đề nghị một kế hoạch rút quân riêng cho lực lượng BDQ như sau: (A) Liên Đoàn 5 sẽ là nỗ lực chính. Tiến quân sát chân núi, phía Tây QL 1 để triệt hạ các ổ phục kích của địch: (B) Liên Đoàn 4 là thành phần trừ bị, sẽ di chuyển tiếp theo sau LĐ 5 để sẵn sàng hỗ trợ: (C) Bộ Chỉ Huy Tiền Phương/ BDQ/ Quân

Khu I cùng ba BCH của ba Liên Đoàn 1/ 4/ 5 sẽ đi trên QL 1, Liên Đoàn 1/ BĐQ sẽ đi theo bảo vệ cánh quân này: (D) Sau khi đến phía Nam- Hải Lăng, hai Liên Đoàn 4 và 5 sẽ trở ra QL 1. Sau đó cùng toàn lực lượng tiến ra hướng Đông để di chuyển về Huế dọc theo bờ biển.

Cuộc họp kết thúc trong yên lặng, nhưng khi ra bên ngoài thì các cấp sĩ quan xôn xao bàn tán vì thấy kế hoạch đó bất khả thi.

Trung Tá Ngô Minh Hồng cho rằng LĐ 5/ BĐQ với ba TĐ 30/ 33/ 38 đã đụng trận liên miên kể từ ngày tới Đông Hà (gần cả tháng, TrT Lê Văn Hòa LĐP đã chuyển về LĐ 7). Nay quân số đang thiếu hụt, hỏa lực tái trang bị không đầy đủ thì làm sao mà đi vào núi để mở đường? Hơn nữa cuộc rút quân này chẳng có không quân, pháo binh yểm trợ. Trung Tá Lê Hưng Phê, LĐT/ LĐ 4/ BĐQ, Thiếu Tá Nguyễn Hạnh Phúc LĐP cũng có chung nhận định như vậy. Riêng liên đoàn của ông với hai TĐ 43/ 44 cũng đánh đắm không một ngày nghỉ từ lúc ra Quảng Trị (cũng gần cả tháng). Binh lực của liên đoàn đang hao hụt thì không thể nào đủ sức bảo vệ được phía sau. Còn LĐ 1/ BĐQ lúc đó chỉ có hai tiểu đoàn. TĐ 21 đang ở tuyến đầu, TĐ 37 làm trừ bị, do ThT Võ Nhơn làm TĐT; ThT Phạm Văn Thuận là TĐP (TĐ 39 của ThT Lại Thế Thiết thì từ Đà Nẵng mới vừa ra tăng phái cho Lữ Đoàn 369/ TQLC ngày 27/ 4, và đang nằm tại Mỹ Chánh).

Cũng trong lúc mọi người đang bàn thảo thì ở phía Tây, TĐ 21/ BĐQ đang đụng lớn. Trung Đoàn 24/ SĐ 304 đang quay lại phục hận, lần này có tăng cường thêm Trung Đoàn 38 Pháo Binh. Địch nhiều lần cố tràn lên chiếm cho được vị trí này, vì đây là yết hầu với Hương Lộ 556, là con đường ngắn nhất để tràn ra thị xã Quảng Trị. Thế nhưng tới giờ phút đó TĐ 21/ BĐQ vẫn kiên cường đẩy lui quân địch.

Và cũng trong lúc đó, địch pháo kích khắp nơi trong thị xã. Ngoài đường lộ thì xe cộ lúc nhúc tiến tới, cả dân lẫn quân chen chúc nhau dôn ra hướng QL 1. Với một tình thế như vậy, lúc này đơn vị nào đưa quân mình nhập vào đó chẳng khác chi tự sát. Sau cùng các vị Liên Đoàn Trưởng quyết định, dù sao các tiểu đoàn BDQ vẫn còn giữ kỷ luật, quân nhân các cấp vẫn giữ vững tay súng. Vậy thì “đèn nhà ai nấy sáng”, chỉ có mình biết lượng sức mình nên đơn vị nào (cấp tiểu đoàn trở lên) thì cứ tự tìm đường tiến về hướng Nam, nếu gần thì tùy khả năng yểm trợ cho nhau. Đó là tóm tắt các diễn tiến của cấp chỉ huy ba liên đoàn trước khi lực lượng BDQ rời khỏi chiến trường Quảng Trị (sẽ ghi chi tiết hơn trong Phần 4)

Khoảng 12 giờ 30 trưa ngày 1/ 5, Chuẩn Tướng Vũ Văn Giai cùng Ban Tham Mưu sư đoàn, các cố vấn vv bắt đầu rời Bộ Tư Lệnh SD 3/ BB. Đoàn xe của ông có khoảng 15 chiếc GMC, trong đó có hai xe truyền tin siêu tần số, hai xe cứu thương, Thiết Đoàn 11/ Kỵ Binh cho tăng cường 6 chiếc M- 113, ba chiếc đi đầu mở đường và ba chiếc bảo vệ phía sau. Nhưng khoảng 2 giờ chiều, đoàn xe chở Chuẩn Tướng Vũ Văn Giai buộc phải quay trở lại cổ thành Đình Công Tráng vì không thể vượt qua nhiều đoàn người trên QL 1. Các cố vấn Mỹ phải xin trực thăng ngoài hạm đội đến giúp. Khoảng 4 giờ chiều, có 3 chiếc trực thăng loại CH- 53 của hải quân Mỹ từ ngoài khơi bay vào. Trong đợt đầu, trực thăng của Phi Đoàn 37 Hàng Không Cấp Cứu và Hỗ Trợ (37th Aerospace Rescue & Recovery Squadron) đã đưa về Huế được 37 sĩ quan tham mưu Việt và Mỹ, 92 quân nhân khác trong Bộ Tư Lệnh cũng được đưa về Huế trong đợt hai. Hoạt động trực thăng trong cổ thành Quảng Trị chấm dứt lúc 5 giờ 30 chiều ngày 1/ 5/ 1972.

Huế, ngày 3/ 5/ 1972, Chuẩn Tướng Vũ Văn Giai cho phổ biến một bức Tâm Thư, gửi đến quân nhân các cấp thuộc SĐ 3/ BB. Ngày 4/ 5, tờ báo Sao và Vạch – Thái Bình Dương (Pacific – Stars and Stripes) của quân đội Mỹ cho đăng bức thư này bằng tiếng Anh. Trong thư có đoạn: ...”The capital of Quang Tri Province is in ruins. Our food, our ammunition and all our fuel supplies are gone. Our forces is exhausted. I see no further reason why we should stay on- in this ruined situation. I ordered you to withdraw, in order to fortify our units again from a new front to annihilate remaining communist forces if they still engage in this wrongful war”....” I bear full responsibility for history and the law for this withdraw”....

(Tạm dịch:”Thủ phủ tỉnh Quảng Trị nay đã nát tan. Tất cả nguồn tiếp liệu lương thực, đạn dược, nhiên liệu của chúng ta đã cạn kiệt. Lực lượng của chúng ta đã quá mỗi mệt. Xa hơn tôi thấy chẳng có lý do gì để chúng ta phải ở lại với tình thế đã sụp đổ này. Tôi ra lệnh rút lui, là để tái phục hồi những đơn vị của chúng ta cho một chiến trường mới phản công quân cộng sản nếu chúng vẫn theo đuổi cuộc chiến sai trái đó”.... “Tôi chịu trách nhiệm trước lịch sử và pháp luật về cuộc rút quân này”.....)

(còn tiếp)